TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2017/HSST
Ngày 15- 9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạnh Xuân Hải.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Minh Tuấn.
Ông Vũ Quốc Phòng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2017/QĐXX-HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với:

*** Bị cáo Nguyễn Văn D,** sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1958 và mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 04/6/2017 đến ngày 10/6/2017 chuyển sang tạm giam. Bị cáo tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***
1/ anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979; vắng mặt
TQ: Thôn Ph, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam
2/ anh Đỗ Văn T, sinh năm 1983; vắng mặt
TQ: Thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam
3/ anh Nguyễn Ngọc X, sinh năm 1992; vắng mặt
TQ: Thôn Tr, xã V, huyện Ph, thành phố Hà Nội

**** Người làm chứng:***
1/ chị Vũ Thị Th, sinh năm 1971; vắng mặt
TQ: Thôn Tr, xã D, huyện D, tỉnh Hà Nam
2/ bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; vắng mặt
3/ anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1998; vắng mặt
Đều TQ: Thôn X, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/6/2017, Nguyễn Văn T sinh năm: 1979, trú tại: Xóm 1, thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam một mình thuê xe ôm đến phòng trọ của Đỗ Văn T sinh năm: 1983, ĐKNKTT: Thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam (đang thuê trọ ở thôn Tr, xã D, huyện D, tỉnh Hà Nam) chơi. Tại đây, T rủ T góp tiền đi mua ma túy đá với mục đích sử dụng, T đồng ý. T sử dụng điện thoại số 0946079862 gọi vào số 0969776850 của Nguyễn Văn D – SN 1993, trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội để hỏi mua ma túy đá. Khi D nghe máy thì T nói *"Để cho anh một gói ba và một gói hai"*. Hiểu ý của T muốn hỏi mua của mình một gói ma túy đá với giá 300.000 đồng và một gói ma túy đá với giá 200.000 đồng nên D đồng ý bán và nói *"Vâng, anh đợi em một lúc, em mang đến phòng anh"*. Sau khi T gọi xong, T định lấy tiền trong người để góp với T nhưng do quên không mang, còn T chỉ có 300.000 đồng nên T đưa cho T để T trực tiếp mua của D một gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau khi nghe điện thoại xong, do đã có sẵn trong người 02 gói ma túy đá nên D điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ đen, BKS: 26M1-077.65 đi đến phòng trọ của T để bán cho T Một lúc sau D đến phòng trọ của T, D đứng ngoài và gọi *"Anh T ơi"*. Thấy D gọi, T bảo D đi vào trong dãy nhà trọ để giao nhận tiền và ma túy đá nhưng do D không vào nên T bảo T đi ra gặp D. T đi một mình ra gặp D rồi lấy trong người số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ tiền loại 200.000 đồng và 02 tờ tiền loại 50.000 đồng) đưa cho D và nói *"Anh chỉ lấy một gói ba trăm thôi"*. D cầm tiền T đưa và bán cho T 01 gói ma túy đá (loại gói có giá 300.000 đồng). T cầm gói ma túy đá D đưa cất vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. Cùng lúc này D, T và T bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Khi bị bắt, D vứt gói ma túy đá còn lại trong người và số tiền 300.000 đồng đang cầm trên tay ra đường. Lực lượng Công an đã bắt giữ các đối tượng và thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Văn T: 01 gói nilon nhỏ màu trắng, viền xanh, KT (1.8x1.6)cm, trong gói có chứa chất dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu giữ của Nguyễn Văn D 01 vỏ bao thuốc lá loại WHITE HORSE; số tiền 300.000 đồng; 01 ví giả da màu đen, bên trong có: 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn D và số tiền 569.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 4 vỏ màu trắng, bên trong có lắp một sim điện thoại mạng Viettel, số thuê bao là 0969776850 và 01 chiếc điện thoại kiểu dáng Massel, vỏ màu trắng đen, bên trong có lắp một sim điện thoại mạng Viettel, số thuê bao là 0984148341.Thu dưới nền đường bê tông tại vị trí bắt giữ Nguyễn Văn D 01 gói nilon nhỏ màu trắng, viền xanh, KT (02x1.6)cm, trong gói có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02. Thu tại vị trí bắt giữ Nguyễn Văn D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda

Wave RSX sơn màu đỏ đen, BKS: 26M1-07765. Thu giữ của Đỗ Văn T 01 chiếc điện thoại di động Nokia, vỏ màu trắng, bên trong máy có lắp một sim điện thoại mạng Vinaphone, số thuê bao là 0946079862; 03 vé xổ số lô tô đề ngày 04/6/2017, loại vé 5.000 đồng, ghi các số lần lượt là: 3422, 2109 và 2298.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn D tại thôn X, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Duy Tiên đã thu giữ:

- Thu tại áo khoác treo trên tường phía cuối giường kê ngoài phòng khách 01 túi nilon màu xanh trắng, kích thước (11x09)cm, bên trong có: 01 túi nilon kích thước (06x04)cm có viền màu vàng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, ký hiệu M1, 01 túi nilon màu trắng viền màu vàng, kích thước (06x04)cm bên trong có 17 viên nén hình trụ màu xanh, ký hiệu M2, 01 túi nilon màu trắng viền màu vàng, kích thước (06x04)cm, bên trong có 06 viên nén màu đỏ, ký hiệu M3, 01 túi nilon màu trắng viền màu vàng, kích thước (06x04)cm, bên trong có 04 túi nilon màu trắng viền màu xanh đều có kích thước (02x1.7)cm, bên trong mỗi túi nilon đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể, ký hiệu M4 và 01 túi nilon màu trắng viền vàng kích thước (06x04)cm, bên trong túi có 06 túi nilon màu trắng, kích thước (03x03)cm, bên trong mỗi túi đều có chứa chất tinh thể màu trắng, ký hiệu M5. Tất cả các túi nilon đều được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX 01.

- Thu tại túi áo khoác treo trên tường phía cuối giường kê ngoài phòng khách 01 cân điện tử vỏ nhựa màu đen, viền màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Duy Tiên đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình đối với những vật chứng đã thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 103/PC45-MT ngày 06/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *Chất tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu QT01 có thành phần Methamphetamine, trọng lượng là 0,147g. Chất tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu QT02 có thành phần Methamphetamine, trọng lượng là 0,159g*

Tại bản kết luận giám định số 05/KLGĐ-PC54-MT ngày 09/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng, màu vàng, các mẫu viên nén trong các mẫu gửi giám định như sau:

- Túi nilon ký hiệu M1 chứa chất tinh thể màu trắng, khối lượng là 0,2350g.

- Túi nilon ký hiệu M2 chứa 17 viên nén hình tròn màu xanh, khối lượng là 5,3135g.

- Túi nilon ký hiệu M3 chứa 06 viên nén hình tròn màu đỏ, khối lượng là 0,5581g.

- Túi nilon ký hiệu M4 gồm 04 túi nilon nhỏ bên trong đều có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, ghi ký hiệu bốn túi nilon lần lượt là M6, M7, M8, M9, khối lượng tương ứng là 0,0919g, 0,0871g, 0,0690g và 0,0723g.

- Túi nilon ký hiệu M5 gồm 06 túi nilon nhỏ bên trong gồm bốn túi đều có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, ký hiệu lần lượt là M10, M11, M12, M14; hai túi đều chứa chất dạng tinh thể màu vàng ký hiệu M13, M15 khối lượng lần lượt là 0,1849g, 0,1320g, 0,2158g, 0,2562g, 0,2282g và 0,2240g.

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong các túi ký hiệu M1, M6, M7, M8, M9 gửi giám định đều là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Mẫu gồm 06 viên nén hình tròn màu đỏ trong túi ký hiệu M3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong các túi ký hiệu M10, M11, M12, M14 và chất dạng tinh thể màu vàng trong các túi ký hiệu M13, M15 gửi giám định đều là chất ma túy, loại Ketamine.

Mẫu gồm 17 viên nén hình tròn màu xanh trong túi nilon ký hiệu M2 gửi giám định đều là chất ma túy, loại MDMA.

Ngoài ra, quá trình điều tra Nguyễn Văn D đã khai nhận ngoài lần bán ma túy bị bắt quả tang, trước đó vào khoảng 09 giờ ngày 31/5/2017, tại thôn Tr, xã D, huyện D, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn D còn bán trái phép 01 gói ma túy tổng hợp (dạng đá) với giá tiền 300.000 đồng cho Đỗ Văn T

Đối với số ma túy Nguyễn Văn D đã bán cho T, T và số ma túy khi khám xét nhà D đã thu giữ, D khai mua của một người đàn ông ở khu vực chợ đầu mối Hà Nội với giá 2.500.000 đồng để bán kiếm lời nhưng D không biết đầy đủ họ tên và địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh để làm rõ nguồn gốc số ma túy đó cũng như người đã bán ma túy cho Dũng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 26M1-07765. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Ngọc X, sinh năm: 1992, trú tại: Thôn Tr, xã V, huyện Ph, thành phố Hà Nội (là bạn của D). Anh X không biết việc D dùng chiếc xe này vào việc đi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Ngọc X.

Bản cáo trạng số 63/CT - VKS ngày 17/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Nguyễn Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn D mức án từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm (06) sáu tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa còn đưa ra quan điểm hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra bị cáo không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội dồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ ngày 04/6/2017, tại phòng trọ của Đỗ Văn T ở thôn Tr, xã D, huyện D, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn D đang bán trái phép 01 gói ma túy tổng hợp (dạng đá) cho Nguyễn Anh T với giá 300.000 đồng (số tiền này là của T đưa cho T để T trực tiếp mua ma túy của D) thì bị lực lượng Công an huyện Duy Tiên bắt quả tang cùng tang vật.

Lượng ma túy CQĐT đã thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nơi ở của Nguyễn Văn D đều là ma túy tổng hợp, có tổng trọng lượng là: 7,9740g.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra còn xác định vào khoảng 09 giờ ngày 31/5/2017, tại thôn Tr, xã D, huyện D, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn D đã bán trái phép 01 gói ma túy tổng hợp (dạng đá) với giá tiền 300.000 đồng cho Đỗ Văn T. Số ma túy đó T đã sử dụng hết.

[2] Như vậy, bị cáo D đã 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy và mỗi lần thực hiện đã đủ điều kiện cấu thành một tội phạm độc lập. Do vậy, VKSND huyện Duy Tiên truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, mà còn là tiền đề dẫn tới các tội phạm khác, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe con người, sự tồn vong giống nòi. Đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[3] Trong lượng hình xét thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định

tại khoản 1 Điều 48 BLHS. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích mọi mặt, HĐXX thấy rằng: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng không có ý thức tu chí để trở thành công dân tốt mà lại lao vào con đường phạm tội là mua bán trái phép chất ma túy, điều đó chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó, HĐXX căn cứ vào nhân thân, tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên để ấn định mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và công tác đấu tranh phòng ngừa đối với tội phạm về ma túy.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, có điều kiện khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy: D khai mua của một người đàn ông ở khu vực chợ đầu mối Hà Nội với giá 2.500.000 đồng để bán kiếm lời nhưng D không biết đầy đủ họ tên và địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố điều tra là có cơ sở.

Trong vụ án này: Nguyễn Văn T và Đỗ Văn T là những người nghiện ma túy và đã có hành vi mua trái phép chất ma túy (Methamphetamine) của Nguyễn Văn D để sử dụng. Tuy nhiên, do trọng lượng ma túy chưa đủ điều kiện truy cứu trách nhiệm hình sự; bản thân Nguyễn Văn T và Đỗ Văn T chưa có tiền án về các tội *"Tàng trữ, vận chuyển hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy"* nên hành vi của T và T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy, Công an huyện Duy Tiên đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T và T là có căn cứ.

[5] *Về vật chứng của vụ án*:

- Đối với 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu Iphon4 màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia màu vàng đều được sử dụng làm phương tiện thông tin liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Masstel, 01 ví giả da màu đen, 01 chứng minh thư mang tên Nguyễn Văn Dũng, là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo Dũng

- Đối với số tiền 869.000 đồng, trong đó có 600.000 đồng là tiền Dũng bán ma túy mà có. Cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Còn lại số tiền 269.000 đồng, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Dũng.

- Đối với những vật chứng còn lại là: 02 phong bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn ghi số 103/PC54-MT và mẫu vật hoàn trả QT01, QT02; 01 phong bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn ghi số 05/2017/GĐMT và mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá WHITE HORSE; 03 vé Xổ số lô tô; 01 cân

điện tử vỏ nhựa. Đây là những tài sản cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng,HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn D 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/6/2017.

2. *Vật chứng vụ án*: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu Iphon4 màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia màu vàng và số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D: 01 chiếc điện thoại di động Masstel, 01 ví giả da màu đen, 01 chứng minh thư mang tên Nguyễn Văn D và số tiền 269.000đ (Hai trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

- Tịch thu cho tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn ghi số 103/PC54-MT và mẫu vật hoàn trả QT01, QT02; 01 phong bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn ghi số 05/2017/GĐMT và mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá WHITE HORSE; 03 vé Xổ số lô tô; 01 cân điện tử vỏ nhựa.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 18/8/2017).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng);

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *Công an huyện Duy Tiên;*
- *VKSND huyện Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS huyện Duy Tiên;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải